

# HƯỚNG DẪN KỲ THI NĂNG LỰC TIẾNG HÀN TOPIK 48 (16.10.2016)

## ■ Phiếu báo danh & kết quả thi:

- Thời gian đến Trung tâm nhận Phiếu báo danh:  
**12/10 đến 14/10/2016 (nghỉ trưa 12:00 – 13:00)**  
(trình Phiếu thu lệ phí thi, trường hợp nhận thay phải có CMND bản chính của người đi thi)
- Công bố kết quả: **ngày 24 tháng 11 năm 2016**  
(trên trang web [www.topik.go.kr](http://www.topik.go.kr) \n 나의시험정보\성적확인)  
- Có thể in Bảng kết quả thi trực tiếp từ trang web [www.topik.go.kr](http://www.topik.go.kr) (miễn phí 6 bản in đầu tiên)  
- Thời gian cụ thể nhận Bảng kết quả thi bản chính sẽ được thông báo trên trang web Trung tâm [www.klech.org](http://www.klech.org)

## ■ 수험표, 시험결과:

- 응시수험표 교부일:  
**2016년 10월 12일 – 14일, 12:00-13:00** (점심시간 제외)  
(반드시 응시수수료 영수증을 지참해야 합니다. 대신 찾을 경우 응시자 신분증 원본이 있어야 합니다.)
- 성적 발표: **2016년 11월 24일**  
([www.topik.go.kr](http://www.topik.go.kr) \n 나의시험정보\성적확인)  
- 한국어능력시험 홈페이지 [www.topik.go.kr](http://www.topik.go.kr) 에서 무료로 총 6부 무료출력 가능  
- 성적증명서 교부일은 교육원 홈페이지 ([www.klech.org](http://www.klech.org))에 게시합니다.

## ■ Thời gian & địa điểm thi (시험일시 및 시험장소):

- Ngày thi (시험일): **16/10/2016 (chủ nhật / 일요일)**
- Địa điểm thi (시험장소): **Trường quốc tế Hàn Quốc (한국국제학교)** (21 Tân Phú, P. Tân Phú, Quận 7, Tp.HCM - (08)54179021)
- Thời gian thi (시험시간):

| Cấp độ (구분) | Ca (교시) | Môn thi (영역)  | Kết thúc vào phòng (입실완료) | Bắt đầu (시작) | Kết thúc (종료) | Thời gian (시간) | Ghi chú (비고)    |
|-------------|---------|---------------|---------------------------|--------------|---------------|----------------|-----------------|
| TOPIK I     | 1       | Nghe (듣기)     | 09:10                     | 09:30        | 11:10         | 40 phút        | Buổi sáng (오전)  |
|             |         | Đọc hiểu (읽기) |                           |              |               | 60 phút        |                 |
| TOPIK II    | 1       | Nghe (듣기)     | 12:10                     | 12:30        | 14:20         | 60 phút        | Buổi chiều (오후) |
|             |         | Viết (쓰기)     |                           |              |               | 50 phút        |                 |
|             | 2       | Đọc hiểu (읽기) | 14:40                     | 14:50        | 16:00         | 70 phút        |                 |

## ■ Lưu ý:

- Thời gian vào phòng: kết thúc trước khi thi 20 phút
- Trước khi thi phải tắt nguồn điện thoại và nộp cho Giám thị
- Khi đi thi phải mang theo: Phiếu báo danh (수험표) và CMND bản chính (hoặc hộ chiếu bản chính)

## ■ 시험 안내:

- 입실 시간: 시험 시작 20분 전까지 입
- 응시자 준비물: 수험표, 신분증 원본
- 휴대전화는 시험 전에 전원을 끄고 감독관에게 제출해야 함

## ■ Thang điểm (등급합격점수):

| Cấp độ (시험수준)     | TOPIK I                   |                             | TOPIK II                    |                             |                             |                             |
|-------------------|---------------------------|-----------------------------|-----------------------------|-----------------------------|-----------------------------|-----------------------------|
|                   | Cấp 1 (1 급)               | Cấp 2 (2 급)                 | Cấp 3 (3 급)                 | Cấp 4 (4 급)                 | Cấp 5 (5 급)                 | Cấp 6 (6 급)                 |
| Thang điểm (등급결정) | 80 điểm trở lên (80 점 이상) | 140 điểm trở lên (140 점 이상) | 120 điểm trở lên (120 점 이상) | 150 điểm trở lên (150 점 이상) | 190 điểm trở lên (190 점 이상) | 230 điểm trở lên (230 점 이상) |



# NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý TRONG KỲ THI NĂNG LỰC TIẾNG HÀN

## ❑ CÁCH THỨC LÀM BÀI THI

- Việc làm bài và chỉnh sửa bài thi phải sử dụng viết chuyên dụng hai đầu và băng xóa do giám thị phát.
- Đối với phần thi trắc nghiệm, thí sinh phải sử dụng đầu nét to của viết chuyên dụng hai đầu bôi đen “•” toàn bộ đáp án sẽ lựa chọn, và chỉ chọn một đáp án cho một câu hỏi. (Nếu tô không trọn vẹn hoặc tô hai đáp án sẽ bị coi là câu trả lời sai).
- Đối với phần thi tự luận, thí sinh phải sử dụng đầu nét nhỏ của viết chuyên dụng hai đầu để trả lời và chỉ viết trong phần giới hạn ô đáp án. Nếu viết vượt ra khỏi ô đáp án sẽ không được tính điểm.
- Trong trường hợp làm bài sai, thí sinh có thể yêu cầu đổi Giấy ghi đáp án khác và nếu không hoàn thành được hết bài thi trong giờ thi vẫn phải nộp bài thi. Không được tiếp tục làm bài sau khi kết thúc giờ thi, trường hợp không chấp hành chỉ thị nộp bài thi của giám thị phòng thi như vẫn tiếp tục làm bài thi sau khi hết giờ... sẽ bị xử lý hủy kết quả thi.
- Khi kết thúc giờ thi, thí sinh để hết bút viết xuống, để bài thi sang bên phải và đề thi sang bên trái rồi đặt hai tay xuống dưới bàn, sau đó thực hiện theo chỉ thị của giám thị.
- Sau khi kết thúc giờ thi, cho dù đã làm bài xong nhưng cũng không được ra khỏi phòng khi chưa có chỉ thị của giám thị và phải nộp lại đề thi và bài thi.
- Đối với các hành vi vi phạm quy chế thi, tùy theo hình thức vi phạm, thí sinh có thể bị xử lý hủy kết quả thi, đình chỉ dự thi trong hai năm hoặc xử lý vi phạm hành chính – hình sự.

## ❑ XỬ LÝ VI PHẠM QUY CHẾ THI

### CÁC TÌNH HUỐNG VI PHẠM QUY CHẾ THI

Xem bài thi của thí sinh khác hoặc cho thí sinh khác xem bài thi của mình.

Mở đề thi trước khi giờ thi bắt đầu hoặc vẫn tiếp tục làm bài thi sau khi giờ thi kết thúc.

Gây cản trở việc thực hiện kỳ thi hoặc không tuân theo chỉ thị cần thiết của giám thị.

Cất giữ và mang theo các vật dụng bị cấm mang vào phòng thi mà không giao nộp cho giám thị như điện thoại...

Nhờ người khác thi hộ hoặc thi hộ người khác.

Làm lộ cũng như in ấn, phát tán đề thi ra ngoài.

Bị phát hiện hành vi vi phạm quy chế thi sau khi thi.

- ❖ Vui lòng xem thông tin chi tiết nội dung <Quy định xử lý vi phạm quy chế thi> trên trang web Topik ([www.topik.go.kr](http://www.topik.go.kr)).

## ❑ CÁC TÌNH HUỐNG LƯU Ý KHÁC

- Trường hợp thí sinh không chứng minh được danh tính thì phải ký ‘Cam kết không xác định rõ danh tính’ và trong vòng 3 ngày sau khi thi phải trực tiếp mang giấy tờ chứng minh đến địa điểm thi để làm xác nhận. Nếu không, thí sinh sẽ không được hoàn lại lệ phí thi và bị xử lý hủy kết quả thi.
- Sẽ không phát hành bảng điểm cho những thí sinh vắng mặt, thí sinh không chứng minh được bản thân nhưng không cung cấp giấy tờ chứng minh trong thời hạn quy định, thí sinh bỏ thi giữa chừng, thí sinh vi phạm quy chế thi...
- Bảng điểm thi Năng lực tiếng Hàn có giá trị hai năm kể từ ngày phát hành.
- Đề thi Năng lực tiếng Hàn (Topik) là sản phẩm có bản quyền của người ra đề thi, vì vậy không được làm lộ, sao chép và phát tán khi chưa được phép, việc này bị nghiêm cấm theo quy định của pháp luật. Nếu cố tình làm lộ, phát tán trái pháp luật sẽ bị xử lý hành chính – hình sự và bị đình chỉ thi theo quy định xử lý vi phạm quy chế thi Năng lực tiếng Hàn (Topik).

## ❑ CẤM PHÁT TÁN KHÔNG PHÉP ĐỀ THI NĂNG LỰC TIẾNG HÀN (TOPIK)